

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày 30/09/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thông**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Sanh**

Ông **Phạm Xoa**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kim Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh X. Tên gọi khác: **K**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 25 tháng 2 năm 1965 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: K292/** Hải Phòng, tổ 05, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông Lê Tất T và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết). Gia đình có 07 chị, em; bị cáo là con lớn nhất; Có chồng là Nguyễn Kim N (SN 1961) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996)

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/05/2022, bị UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1004/QĐ-XPHC/TT ngày 17/5/2022 về hành vi “Bán số đề” (chấp hành xong ngày 07/6/2022).

Nhân thân: Ngày 22/8/2014, bị Công an phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán số đề trái phép” theo Quyết định số 57/QĐ-XPVPHC.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Đỗ Thị Ngọc H**, sinh năm 1951. Trú tại: K574/** Ông Ích Khiêm, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975. Trú tại: Số 59 T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- Ông **Thân Trọng T1**, sinh năm 1985. Trú tại: K110/** Phan T, Tổ 02, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Ông **Lê Đại D**, sinh năm 1970. Trú tại: Số 84 H, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/02/2023, khi Lê Thị Thanh X đang bán số đề cho ông Lê Đại D với số tiền là 70.000 đồng tại trước nhà số 86 Trần Bình Trọng, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nhưng chưa kịp ghi tịch đề thì bị Công an phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính phát hiện, lập biên bản về việc mua bán số đề.

Quá trình điều tra xác định trong chiều ngày 16/02/2023, Lê Thị Thanh X đã bán số lô, số đề cho 06 người với tổng số tiền 1.967.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 15 giờ 15 phút, tại trước nhà số 86 Trần Bình Trọng, thành phố Đà Nẵng, X bán số đề cho một người phụ nữ không rõ lai lịch. Người phụ nữ này đưa cho bị cáo X tổng số tiền 1.310.000 để ghi số lô, số đề do 02 đài Xổ số kiến thiết Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk quay số mở thưởng vào 17 giờ 15 phút chiều cùng ngày, bị cáo Xuân đồng ý.

Lần 2: Khoảng 15 giờ 20 phút, tại trước nhà số 86 Trần Bình Trọng, thành phố Đà Nẵng, X bán số đề cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua số lô, số đề do 02 đài Xổ số kiến thiết Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk quay số mở thưởng vào 17 giờ 15 phút chiều cùng ngày với tổng số tiền là 67.500 đồng. Người đàn ông này trả trước cho bị cáo số tiền 50.000 đồng và nợ lại 17.500 đồng của bị cáo X.

Lần 3: Đến khoảng 15 giờ 30 phút, X bán số đề cho ông Nguyễn Văn T (bằng cách nhận tin nhắn điện thoại từ T), T mua số lô, số đề do 02 đài Xổ số kiến thiết Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk quay số mở thưởng vào 17 giờ 15 phút chiều cùng ngày với số tiền 20.000 đồng. X cho T nợ tiền.

Lần 4: Khoảng 15 giờ 40 phút, X bán số đề cho bà Đỗ Thị Ngọc H với số tiền 400.000 đồng (bằng cách nhận tin nhắn điện thoại), bà H mua số lô, số đề do 02 đài Xổ số kiến thiết Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk quay số mở thưởng vào 17 giờ 15 phút chiều cùng ngày. X cho H nợ tiền.

Lần 5: Khoảng 15 giờ 55 phút, X bán số đề cho ông Thân Trọng T1 với số tiền là 100.000 đồng (bằng cách nhận tin nhắn điện thoại) ông T1 mua số lô, số đề do 02 đài Xổ số kiến thiết Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk quay số mở thưởng vào 17 giờ 15 phút chiều cùng ngày. X cho T nợ tiền.

Lần 6: Khoảng 16 giờ 00 phút, khi X đang bán số đề cho ông Lê Đại D thì bị phát hiện, lập biên bản như đã nêu trên.

* Vật chứng tạm giữ:

- Của Lê Thị Thanh X:

+ 01 ĐTDĐ màu đen, hiệu Nokia, số Imei 1: 355766100246930, số Imei 2: 355766100746939, bên trong có gắn sim với số thuê bao 0932.610.067, đã qua sử dụng;

+ 05 tịch đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 05; tất cả đều có chữ ký xác nhận của Xuân;

+ Số tiền 2.620.000 đồng (Trong đó: 1.430.000 là tiền X nhận của người chơi đề; 1.190.000 đồng là tiền X mang theo khi bán số đề).

- Của Nguyễn Văn T: 20.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ;

- Của Thân Trọng T1: 100.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ;

Hình thức bán số đề và trả tiền thắng, thua cho người chơi mua số đề được tính như sau: Căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Trung mở thưởng trong ngày, nếu người chơi trúng số lô, số đề thì căn cứ vào số tiền ghi trong phôi đề, tịch đề, tin nhắn điện thoại để trả cho người trúng.

Tại thời điểm bị phát hiện (16 giờ 00 phút ngày 14/02/2023), chưa có kết quả mở thưởng xổ số của các đài Miền Trung là Quảng Nam và Đắk Lắk nên xác định số tiền X và 06 người nêu trên dùng để đánh bạc như sau:

- Lê Thị Thanh X dùng đánh bạc là: 1.967.500 đồng (gồm: Số tiền X đã thu của người chơi đề là 1.430.000 đồng + 537.500 đồng X cho người chơi đề nợ)

- Số tiền của 06 người chơi đề dùng đánh bạc là:

+ Người phụ nữ không rõ lai lịch: 1.310.000 đồng;

+ Người đàn ông không rõ lai lịch: 67.500 đồng;

+ Nguyễn Văn T: 20.000 đồng;

+ Đỗ Thị Ngọc H: 400.000 đồng;

+ Thân Trọng T1: 100.000 đồng;

+ Lê Đại D: 70.000 đồng.

Ngoài ra, X còn khai nhận từ ngày 10/02/2023 đến ngày 13/02/2023, hằng ngày X đã bán số đề cho nhiều người khác. Do kết quả điều tra, X đã hủy các tịch đề nên không thu giữ được tịch đề, không xác định được người chơi đề, chỉ có lời khai nhận tội duy nhất của X. Vì vậy, không đủ căn cứ để kết luận xử lý đối với những lần đánh bạc này.

Tại Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thị Thanh X như Cáo trạng đã đề cập. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh X phạm tội “*Đánh bạc*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh X từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- + 01 ĐTDĐ màu đen, hiệu Nokia, số Imei 1: 355766100246930, số Imei 2: 355766100746939, bên trong có gắn sim với số thuê bao 0932.610.067, đã qua sử dụng;

- + Số tiền 2.620.000 đồng (Trong đó: 1.430.000 là tiền X nhận của người chơi đề; 1.190.000 đồng là tiền X mang theo khi bán số đề)

- Của Nguyễn Văn T: 20.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ;

- Của Thân Trọng T1: 100.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ;

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 05 tịch đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 05, tất cả đều có chữ ký xác nhận của X để phục vụ xét xử;

Về biện pháp tư pháp:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên buộc bà Đỗ Thị Ngọc H phải nộp 400.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn T, Thân Trọng T1, Đỗ Thị Ngọc H, Lê Đại D có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận Hải Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ và người đàn ông chơi đề hiện nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Ngoài ra, bị cáo X còn khai nhận từ ngày 10/02/2023 đến ngày 13/02/2023, hằng ngày X đã bán số đề cho nhiều người khác. Kết quả điều tra, X đã hủy các tịch đề nên không thu giữ được tịch đề, không xác định được người chơi đề, chỉ có lời khai nhận tội duy nhất của X. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 98 Bộ luật Tố tụng hình sự không đủ cơ sở để kết luận đối với những lần đánh bạc này.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Thanh X thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và quan điểm luận tội của Đại diện viện kiểm sát là đúng. Bị cáo nhận thức hành vi đã thực hiện là trái pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Chiều ngày 14/02/2023, tại trước nhà số 86 Trần Bình Trọng, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, đến khoảng 16 giờ 00 phút (khi chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiết thiết Lê Thị Thanh X đã đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho Nguyễn Văn T, Thân Trọng T1, Đỗ Thị Ngọc H, Lê Đại D và 02 người (chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền là 1.967.500 đồng thì bị Công an phường Hải Châu II phát hiện, lập biên bản. Trước đó, X đã bị Chủ tịch UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “bán số đề” theo Quyết định số 1004/QĐ-XPHC/TT ngày 17/5/2022, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi vi phạm chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Ngoài ra, bị cáo X còn khai nhận từ ngày 10/02/2023 đến ngày 13/02/2023, hằng ngày X đã bán số đề cho nhiều người khác. Tuy nhiên, do kết quả điều tra X đã hủy các tịch đề nên không thu giữ được tịch đề, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định được người chơi đề, đài xổ số, số trúng thưởng mà chỉ có lời khai nhận tội duy nhất của X. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 98 Bộ luật Tố tụng hình sự không đủ cơ sở để kết luận đối với những lần đánh bạc này.

Do đó, Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh X về tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hiện nay tệ nạn cờ bạc trái phép trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Hải Châu nói riêng đang có chiều hướng gia tăng, núp bóng dưới các hình thức như cá độ bóng đá, ghi đánh số đề... Đánh bạc được xem là tệ nạn, gây mất trật tự xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình, đánh bạc trái phép một phần nào đó làm xáo trộn các hoạt động bình thường của xã hội. Việc phát hiện, xử lý cũng như đấu tranh loại trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội là việc làm hết sức khó khăn. Mặc dù các cơ quan chức năng đã liên tiếp đấu tranh, triệt phá nhằm đẩy lùi tệ nạn này và kêu gọi toàn dân tích cực tham gia. Bị cáo không những không hưởng ứng chủ trương mà vì mục đích thu lợi bất chính nên

vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an của xã hội. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm nhằm giáo dục cho bị cáo tuân thủ pháp luật và trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Năm 2014, bị cáo bị Công an phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “bán số đề trái phép” theo Quyết định số 57/QĐ-XPVPHC ngày 22/8/2014, chấp hành xong ngày 08/9/2014; Năm 2022, bị cáo bị Chủ tịch UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “bán số đề” theo Quyết định số 1004/QĐ-XPHC/TT ngày 17/5/2022, chấp hành xong ngày 07/6/2022 (đã được dùng làm tình tiết định tội đối với bị cáo).

Bị cáo Lê Thị Thanh X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

Bị cáo Lê Thị Thanh X là người chưa có tiền án, lần vi phạm hành chính trước đó của bị cáo đã được sử dụng làm tính tiết định tội, phạm tội ít nghiêm trọng với số tiền dùng để đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo đã lớn tuổi, hiện chỉ làm công việc phổ thông có thu nhập thấp, không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đối với 01 ĐTDD màu đen, hiệu Nokia, số Imei 1: 355766100246930, số Imei 2: 355766100746939, bên trong có gắn sim với số thuê bao 0932.610.067, đã qua sử dụng: Bị cáo sử dụng điện thoại này để nhận tin nhắn giao dịch đề, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với số tiền 2.620.000 đồng của bị cáo X (Trong đó: 1.430.000 là tiền X nhận của người chơi đề; 1.190.000 đồng là tiền X mang theo khi bán số đề); Của Nguyễn Văn T: 20.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ; Của Thân Trọng T1: 100.000 đồng, giao nộp tiền mua số đề nợ;

+ Buộc bà Đỗ Thị Ngọc H phải nộp 400.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 05 tịch đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 05, tất cả đều có chữ ký xác nhận của X để phục vụ xét xử;

Về những vấn đề có liên quan khác:

Đối với Nguyễn Văn T, Thân Trọng T1, Đỗ Thị Ngọc H, Lê Đại D có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận Hải Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ và người đàn ông chơi đề hiện nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Thanh X** phạm tội “*Đánh bạc*”

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thanh X **09 tháng (chín tháng)** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 30/9/2023).

Giao bị cáo Lê Thị Thanh X cho Ủy ban nhân dân phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 ĐTDD màu đen, hiệu Nokia, số Imei 1: 355766100246930, số Imei 2: 355766100746939, bên trong có gắn sim với số thuê bao 0932.610.067, đã qua sử dụng:

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 11/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 22/06/2023 của Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với số tiền 2.620.000 đồng của bị cáo X; Của Nguyễn Văn T: 20.000 đồng; Của Thân Trọng T1: 100.000 đồng;

- Buộc bà Đỗ Thị Ngọc H phải nộp 400.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 2.740.000 đồng (trong đó: của Lê Thị Thanh X 2.620.000đ; của Nguyễn Văn T 20.000đ; của Thân Trọng T1 100.000đ) để đảm bảo thi hành án. (Số tiền này, ngày 27/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã làm thủ tục nộp vào tài khoản: 39490904164500000 (tài khoản tạm gửi của Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) tại ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng, theo số Giấy nộp tiền mặt: 21027106).

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 05 tịch đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 05, tất cả đều có chữ ký xác nhận của X để phục vụ xét xử;

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh X phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Thông